

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2022/HS-ST

Ngày: 28-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Anh Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Huỳnh Vĩnh Lộc;

2/ Ông Trần Văn Chon.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lua - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Tâm U, sinh năm 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp R, xã Tr, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Ấp B, xã Tr, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn C, sinh năm: 1951 và bà Đặng Thị G, sinh năm: 1957; anh, chị, em ruột: 04 người, kể cả bị cáo; có vợ Nguyễn Thị H, sinh năm: 1985 (đã ly hôn) và con Phan Nguyễn Cẩm H1, sinh năm 2008; vợ sau: Nguyễn Thị Q, sinh năm: 1976 và con Nguyễn Trọng Nh, sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: - Ngày 06/7/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Cử Chi xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 theo Bản án số 84/2006/HSST. Chấp hành án tại Trại giam Cây Cày, đến ngày 15/10/2006 chấp hành xong trở về địa phương;

- Ngày 27/9/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” được quy định tại khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 theo Bản án số 151/2010/HSST. Chấp hành án tại Trại giam Bồ Lá, đến ngày 16/7/2012 chấp hành xong trở về địa phương;

- Ngày 20/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Cử Chi xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng

trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 theo Bản án số 196/2017/HSST. Chấp hành án tại Trại giam Tổng Lê Chân thuộc C10 Bộ Công an, đến ngày 31/01/2019 trở về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/02/2022 chuyển tạm giam từ ngày 03/3/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: 1/ NLC 1. (vắng mặt)

2/ NLC 2. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 28/02/2022, Phan Tâm U đang ở một mình tại nhà trọ Ngọc Huyền ở địa chỉ ấp B, xã Tr, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì có Võ Văn Quan T là bạn bè quen biết với U điều khiển chiếc xe gắn máy biển số 53Y4-7040 đến rủ nhậu. Lúc này, do có ý định sử dụng ma túy nên U có hỏi xin chất ma túy của Thượng thì Thượng đồng ý và chỉ cho U đi đến vị trí cửa sổ phòng khách nhà của T tại địa chỉ ấp Đ, xã H, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để lấy chất ma túy. U điều khiển chiếc xe gắn máy của T đến vị trí mà T đã chỉ thì nhìn thấy có 01 đoạn ống nhựa bên trong có chứa tinh thể không màu là ma túy. U cầm lấy đoạn ống nhựa bên trong có chứa tinh thể không màu là chất ma túy trên tay trái rồi điều khiển xe gắn máy đi về nhà trọ Ngọc Huyền. Khi đi đến một cửa hàng tạp hóa thuộc Tỉnh lộ 7, ấp Đôn, xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh thì U dừng xe gắn máy lại để mua rượu. Lúc này, U nhìn thấy Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Củ Chi đang đi đến nên U liền rút đoạn ống nhựa bên trong có chứa chất ma túy từ trong tay trái xuống mặt đường cách vị trí của U đang đứng khoảng 01 mét nhưng đã bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ đoạn ống nhựa nêu trên. Qua kiểm tra, phát hiện bên trong đoạn ống nhựa có chứa tinh thể không màu là chất ma túy nên lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang Phạm Tâm U về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào lúc 15 giờ 35 phút cùng ngày.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật, tài liệu của Phan Tâm U tại địa chỉ ấp B, xã Tr, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh không phát hiện, thu giữ gì thêm.

Vật chứng thu giữ (Bút lục 40):

- 01 (một) đoạn ống nhựa bên trong có chứa tinh thể không màu là chất ma túy được niêm phong trong 01 (một) gói mang số vụ 1389/22 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên;

- 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 53Y4-7040, số khung bị rỉ sét mất số, số máy 5C64053692, đã qua sử dụng;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số Imei 1: 868902030012239, số Imei 2: 868902030012221, đã qua sử dụng.

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với bị cáo Phan Tâm U xác định dương tính với chất ma túy tổng hợp (Bút lục 58).

Tại Kết luận giám định số: 1389/KLGD-MT ngày 08/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Tinh thể không màu trong 01 đoạn ống nhựa được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Phan Tâm U và hình dấu Công an xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi gửi đến giám định, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2741g (không phải hai bảy bốn một gam), loại Methamphetamine (Bút lục 46).

Tại phiên tòa hôm nay:

Bản cáo trạng số 94/CT-VKS.CC ngày 25/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử bị cáo Phan Tâm U về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo U thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đồng ý với Kết luận giám định số: 1389/KLGD-MT ngày 08/3/2022.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2741g (không phẩy hai bảy bốn một gam), loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử phạt bị cáo Phan Tâm U từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định.

Đối với Võ Văn Quan T đã bỏ trốn khỏi địa phương nên chưa triệu tập lấy lời khai được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã ra thông báo truy tìm nhưng đến nay chưa tìm được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi tiếp tục xác minh điều tra xử lý sau.

Bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị cáo nói lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Tâm U đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2741g (không phẩy hai bảy bốn một gam), loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang vào lúc 15 giờ 35 phút ngày 28/02/2022, tại Tỉnh lộ 7 thuộc ấp Đồn, xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố bị cáo U là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Tâm U đã phạm tội “Tàng trữ trái

phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo U là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự tại địa phương, là mầm mống phát sinh các tội phạm, tệ nạn xã hội khác và tạo ra dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội. Tuy nhiên cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng bị cáo có nhân thân xấu.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo U làm thuê nhưng công việc không ổn định có thu nhập thấp nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 01 (một) gói mang số vụ 1389/22 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số Imei 1: 868902030012239, số Imei 2: 868902030012221, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo U. Bị cáo sử dụng điện thoại làm phương tiện liên lạc, không liên quan đến vụ án. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo U từ chối nhận lại điện thoại. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét quyết định tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe gắn máy có biển số: 55Y4-7040; số khung: bị rỉ sét mất số, số máy: 5C64053692 là xe gắn máy mà bị cáo U mượn của Võ Văn Quan T sử dụng làm phương tiện đi lấy chất ma túy. Qua xác minh biển số: 55Y4-7040 là xe nhãn hiệu Wakeup có số máy: FMH0065025, số khung: XCHLL0065025 do ông Nguyễn Văn T1 đứng tên. Qua làm việc ông T1 đã bán xe và không rõ người mua. Qua xác minh số máy: 5C64053692 là xe có biển số: 48F-3141 do ông Sở Quán D đứng tên. Qua làm việc ông D đã bán xe trên và không rõ người mua. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã ra thông báo tìm chủ sở hữu xe gắn máy trên nhưng đến nay chưa tìm được chủ sở hữu. Do đó, cần tiếp tục thông báo truy tìm chủ sở hữu hợp pháp để trả lại cho họ, nếu đã hết hạn thông báo mà không ai đến nhận lại thì cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với Võ Văn Quan T đã bỏ trốn khỏi địa phương nên chưa triệu tập lấy lời khai được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã ra thông báo truy tìm nhưng đến nay chưa tìm được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi tiếp tục xác minh điều tra xử lý sau. Viện kiểm sát không ý kiến; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên không xét.

[7] Về nghĩa vụ chịu án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo Phan Tâm U phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Phan Tâm U phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Phan Tâm U 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2022.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói mang số vụ 1389/22 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số Imei 1: 868902030012239, số Imei 2: 868902030012221, đã qua sử dụng.

Tiếp tục thông báo truy tìm chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe chiếc gắn máy biển số 53Y4-7040, số khung: không, số máy 5C64053692 để giao trả cho chủ sở hữu hợp pháp; nếu hết thời hạn thông báo truy tìm mà không chủ sở hữu hợp pháp đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 82/PNK ngày 13/5/2022, bút lục số 51)

- Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Phan Tâm U phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THA DS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Dương Anh Đạt